TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – ĐIỆN BIÊN** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 29/2025/HS-ST
Ngày 18-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Dương Thị Nhung
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Khoàng Văn Sơn
Ông Trần Văn Hiền

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Hùng -Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5- Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên tham gia phiên tòa:* Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18/9/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2025/TLST-HS ngày 22/8/2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2025/QĐXXST-HS ngày 04/9/2025 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Lý Khé S; Sinh năm 1999 tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản H, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên (nay là bản H, xã M, tỉnh Điên Biên); Số CCCD: 011099005297, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 19/8/2022; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Phủ S (đã chết) và bà Chảo Lù M (sinh năm 1962); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/12/2015 bị tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 07 năm tù về tội Hiếp dâm trẻ em, ngày 21/9/2020 chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/5/2025 đến ngày 22/5/2025, tạm giam từ 22/5/2025 đến nay, có mặt.

2. Bị cáo Chảo Tràn K; Sinh năm 1963 tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản H, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên (nay là bản H, xã M, tỉnh Điên Biên); Số CCCD: 011063000702, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 23/10/2024: Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 4/10; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chảo Kiềm Ch (đã chết) và bà Chảo Nẻ Ph (đã chết) có vợ là Chảo Chặn T (sinh năm 1966) và có 04 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự (Ngày 14/4/2023 bị tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, ngày 11/10/2024 chấp hành xong quyết định, chưa

được xóa tiền sự); Nhân thân: Năm 2011 bị UBND tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng, ngày 31/01/2013 chấp hành xong quyết định và đã được xóa tiền sự; Ngày 09/3/2018 bị tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 25/10/2019 chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/5/2025 đến ngày 22/5/2025, tạm giam từ 22/5/2025 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Nguyễn Thị L, trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 12/5/2025 Lý Khé S đi bộ từ nhà ở bản H, xã M, tỉnh Điện Biên, cầm theo số tiền 100.000 đồng sang nhà Chảo Tràn K ở cùng bản để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. S đến thấy K ở nhà một mình, S hỏi mua ma túy nhưng K không có, S đã rủ K đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng, K đồng ý, sau đó K và S cùng nhau đi bộ lên bản N, xã M, tỉnh Điện Biên, K đưa cho S 20.000 đồng để nhờ S mua ma túy giúp, S đồng ý mua giúp K và K đứng đợi S ở ngoài đường. S đi vào bản N thì gặp và gặp và mua được 02 cục Heroine được gói bằng giấy nilon màu trắng với giá 120.000 đồng một người phụ nữ dân tộc Mông tên là S (không biết địa chỉ), mua bán xong người phụ nữ đi đâu S không biết, còn S cho 02 gói Heroine vừa mua được vào trong túi quần bên phải mặc trên người rồi đi bộ quay về chỗ K đợi, cả hai đi vào rừng để tìm chỗ sử dụng ma túy, S lấy gói Heroine vừa mua được ra lấy một cục nhỏ Heroine mua hộ đưa cho K, S và K lấy Heroine vừa mua được ra sử dụng nhưng do không có giấy bạc nên không sử dụng được. S hơ kín gói Heroine lại và cho vào vỏ bao thuốc lào cát giấu ở túi quần bên phải mặc trên người. K thì bẻ đôi cục Heroine ra làm 2 cục nhỏ để sử dụng nhưng không sử dụng được nên cất 01 cục vào mảnh giấy bạc gói lại, còn 01 cục cho vào vỏ bao thuốc lào và cất 02 cục vào túi quần bên phải mặc trên người. Đến 16 giờ cùng ngày S và K đi bộ về đến khu vực bản P, xã M, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an xã Pa Tần (nay là công an xã Mường Chà) kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của S 01 cục Heroine có khối lượng 0,246 gam, thu giữ của K 02 cục Heroine có khối lượng 0,105 gam. Các bị cáo K và S khai nhận mục đích mua ma túy về để sử dụng cho bản thân.

Kết luận giám định số 437/GĐ-PC09 ngày 19/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng gửi giám định thu giữ của Lý Khé S ký hiệu V1 có khối lượng 0,246 gam là chất ma túy: Loại: Heroine; Vật chứng gửi giám định thu giữ của Chảo Tràn K ký hiệu V2 có khối lượng

0,105 gam là chất ma túy: Loại: Heroine; Hoàn lại đối tượng giám định, ký hiệu gói V1: 0,18 gam, V2: 0,07 gam.

Cáo trạng số 21/CT-VKS-MN ngày 22/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên đã truy tố Lý Khé S và Chảo Tràn K để xét xử về tội: Tàng trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố, phần luận tội đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Lý Khé S và Chảo Tràn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị xử phạt bị cáo Lý Khé S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; đề nghị xử phạt bị cáo Chảo Tràn K từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo;

Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số Heroine được hoàn lại sau giám định là gói V1 là 0,18 gam, gói V2 là 0,07 gam, 01 mảnh nilon màu trắng, 02 túi nilon nhiều màu sắc và 01 mảnh giấy bạc; Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, Kiểm sát viên; nhất trí với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, nhất trí với luận tội về tội danh; điều khoản áp dụng; hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng vụ án và án phí; phần hình phạt chính đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt ở trên và đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo nhất trí với luận cứ bào chữa của người bào chữa, không tranh luận gì với Luận tội của Viện kiểm sát. Lời sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét hành vi phạm tội và những căn cứ xác định tội danh của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 12/5/2025 bị cáo S rủ bị cáo K đi mua ma túy về để cùng nhau sử dụng, khi đi bị cáo S mang theo 100.000 đồng, bị cáo K đưa cho bị cáo S 20.000 đồng để nhờ bị cáo S mua ma túy giúp. Sau đó các bị cáo đi bộ lên

bản N, xã M, tỉnh Điện Biên để tìm mua ma túy, bị cáo K đứng đợi bị cáo S ở ngoài đường, bị cáo S đi vào bản N thì gặp và gặp và mua được 02 cục Heroine được gói bằng giấy nilon màu trắng với giá 120.000 đồng một người phụ nữ dân tộc Mông lạ mặt tên là S (không biết địa chỉ), mua bán xong người phụ nữ đi đâu bị cáo S không biết, còn bị cáo S cho 02 gói Heroine vừa mua được vào trong túi quần bên phải mặc trên người rồi đi bộ quay về chỗ bị cáo K đợi. Bị cáo S đưa cho bị cáo K 01 cục nhỏ Heroine mua giúp cho bị cáo K, sau đó rủ nhau vào rừng sử dụng ma túy nhưng do không có giấy bạc nên không sử dụng được. Bị cáo S hơ kín gói heroine lại và cho vào vỏ bao thuốc lào cất giấu ở túi quần bên phải mặc trên người. Bị cáo K thì bẻ đôi cục Heroine ra làm 2 cục nhỏ để sử dụng nhưng không sử dụng được nên cho 01 cục vào mảnh giấy bạc gói lại, còn 01 cục cho vào vỏ bao thuốc lào và cất vào túi quần bên phải mặc trên người. Đến 16 giờ cùng ngày các bị cáo đi bộ về đến khu vực bản P, xã M, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an xã Pa Tần (nay là công an xã Mường Chà) kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của bị cáo S 01 cục Heroine có khối lượng 0,246 gam, thu giữ của bị cáo K 02 cục Heroine có khối lượng 0,105 gam. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai và các bản cung có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với kết luận giám định, kết luận điều tra, cáo trạng truy tố và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo S phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số Heroine mà bị cáo mua cho bị cáo và mua cho bị cáo K là 0,246 gam + 0,105 gam = 0,351 gam, bị cáo K phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma túy mà bị cáo nhờ bị cáo S mua giúp cho là 0,105 gam Heroine. Như vậy có đủ căn cứ để xác định hành vi tàng trữ trái phép 0,351 gam heroine của bị cáo S và hành vi tàng trữ trái phép 0,105 gam Heroine của bị cáo K với mục đích để sử dụng đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên đã truy tố các bị cáo Lý Khé S và Chảo Tràn K để xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm về ma túy, các bị cáo đều thực hiện hành vi phạm tội với tư cách là người thực hành. Trong đó bị cáo S là người chủ động rủ bị cáo K đi mua ma túy về để cùng nhau sử dụng, bị cáo K khi được bị cáo S rủ thì đồng ý và còn đưa tiền nhờ bị cáo S mua ma túy giúp để về sử dụng, do vậy cần có mức hình phạt tương xứng đối với các bị cáo để đảm bảo tính răn đe.

[3] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án nghiêm trọng về ma túy, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đi ngược lại đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong việc đấu tranh phòng ngừa các tội phạm về ma túy, ảnh

hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo S năm 2015 bị Tòa án tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 07 năm tù về tội Hiếp dâm trẻ em, ngày 21/9/2020 chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích. Bị cáo Chảo Tràn K năm 2023 bị tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, ngày 11/10/2024 chấp hành xong quyết định, chưa được xóa tiền sự; năm 2011 bị cáo K bị UBND tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng, ngày 31/01/2013 chấp hành xong quyết định này và đã được xóa tiền sự; Ngày 09/3/2018 bị cáo Kiêm bị tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 25/10/2019 chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo thành khẩn khai báo nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo:

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần xử phạt các bị cáo nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lý Khé S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, bị cáo Chảo Tràn K từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên cần xử phạt bị cáo như đề nghị của viện kiểm sát và người bào chữa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự các bị cáo còn có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình của các bị cáo khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, xác minh tại nơi ở không có tài sản gì có giá trị nên hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông tên là S đã bán ma túy cho bị cáo Siêng, do bị cáo không biết địa chỉ của người này, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh nên không có cơ sở để xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số Heroine được hoàn lại sau khi đã giám định là gói V1: 0,18 gam, gói V2: 0,07 gam, 02 túi nilon nhiều màu sắc, 01 mảnh nilon màu trắng và 01 mảnh giấy bạc, xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành, vật chứng không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Xét thấy các bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn nên cần căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Điện Biên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự:

1.Tuyên bố các bị cáo Lý Khé S và Chảo Tràn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Xử phạt bị cáo Lý Khé S 01 *(một)* năm 06 *(sáu)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 13/5/2025.

Xử phạt bị cáo Chảo Tràn K 01 *(một)* năm 03 *(ba)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 13/5/2025.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu huỷ số Heroine còn lại sau khi đã trích giám định là là gói V1: 0,18 gam, gói V2: 0,07 gam được niêm phong trong 01 phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên; 02 túi nilon nhiều màu sắc, 01 mảnh nilon màu trắng và 01 mảnh giấy bạc được niêm phong trong phong bì của cơ quan CSĐT công an tỉnh Điện Biên.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Điện Biên).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/9/2025).

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Phòng GĐ, KT, TT Thanh tra và THA (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 5;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điên Biên;
- Công an xã Mường Chà, tỉnh Điên Biên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điên Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Điên Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu HS, HSTHA.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Nhung